

Phụ lục 01-1
VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2024/NĐ-CP CHO TỪNG CƠ QUAN CẤP TỈNH NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số 215/TB-SNV ngày 16/9/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La)

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/Chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>	<u>9</u>
	TỔNG CỘNG						5	
	SỞ CÔNG THƯƠNG						3	
	Chi cục Quản lý thị trường						3	
1	Đội Quản lý thị trường số 01	Kiểm soát viên thị trường	Đại học trở lên	Kiểm soát viên thị trường	21.189	Luật; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính công; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế tài chính	1	Chỉ tiêu tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định 179/2024/NĐ-CP (Thí sinh diện thông thường không thực hiện đăng ký dự tuyển đối với vị trí, chỉ tiêu này)
2	Đội Quản lý thị trường số 03	Kiểm soát viên thị trường	Đại học trở lên	Kiểm soát viên thị trường	21.189	Luật; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính công; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế tài chính	1	Chỉ tiêu tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định 179/2024/NĐ-CP (Thí sinh diện thông thường không thực hiện đăng ký dự tuyển đối với vị trí, chỉ tiêu này)
3	Đội Quản lý thị trường số 04	Kiểm soát viên thị trường	Đại học trở lên	Kiểm soát viên thị trường	21.189	Luật; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính công; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế tài chính	1	Chỉ tiêu tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định 179/2024/NĐ-CP (Thí sinh diện thông thường không thực hiện đăng ký dự tuyển đối với vị trí, chỉ tiêu này)
	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ						2	
1	Phòng Hạ tầng	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Quản trị hệ thống thông tin; Kỹ thuật phần mềm	1	Chỉ tiêu tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định 179/2024/NĐ-CP (Thí sinh diện thông thường không thực hiện đăng ký dự tuyển đối với vị trí, chỉ tiêu này)
2	Phòng Chuyển đổi số	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin	1	Chỉ tiêu tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định 179/2024/NĐ-CP (Thí sinh diện thông thường không thực hiện đăng ký dự tuyển đối với vị trí, chỉ tiêu này)

Phụ lục 01
VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CHO TỪNG CƠ QUAN CẤP TỈNH NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số 215/TB-SNV ngày 16/9/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La)

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/Chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG CỘNG						52	
	VĂN PHÒNG UBND TỈNH						4	
1	Phòng Khoa giáo - Văn xã	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Văn hóa học; Quản lý văn hóa; Xã hội học; Quản lý Khoa học và Công nghệ; Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật máy tính; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ thông tin; Trí tuệ nhân tạo; Quản trị kinh doanh	2	
2	Phòng Nội chính	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế Luật	1	
3	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị	Chuyên viên tham mưu về tổ chức cán bộ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản trị nhân lực; Quản lý nhà nước	1	
	SỞ CÔNG THƯƠNG						5	
a)	Phòng Quản lý thương mại	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Tài chính công; Kinh tế đối ngoại; Marketing	1	
b)	Chi cục Quản lý thị trường						4	
1	Đội Quản lý thị trường số 04	Kiểm soát viên thị trường	Đại học trở lên	Kiểm soát viên thị trường	21.189	Luật; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính công; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế tài chính	1	
2	Đội Quản lý thị trường số 05	Kiểm soát viên thị trường	Đại học trở lên	Kiểm soát viên thị trường	21.189	Luật; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính công; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế tài chính	1	
3	Đội Quản lý thị trường số 06	Kiểm soát viên thị trường	Đại học trở lên	Kiểm soát viên thị trường	21.189	Luật; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính công; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế tài chính	2	
	SỞ NỘI VỤ						7	
1	Văn phòng Sở	Chuyên viên về Công nghệ thông tin	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin	1	
2	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên về tiền lương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế phát triển	1	
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Chuyên viên về Tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính công	1	
4	Phòng Người có công và Lao động việc làm	Chuyên viên về Việc làm	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Bảo hiểm - Tài chính; Quản lý quan hệ lao động; Kinh tế lao động; Luật Kinh tế	1	
5	Phòng Thi đua - Khen thưởng	Chuyên viên về Thi đua, khen thưởng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chính sách công; Kế toán	1	
6	Phòng Xây dựng chính quyền	Chuyên viên về chính quyền địa phương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai	1	
7	Phòng Cải cách hành chính	Chuyên viên về Cải cách hành chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý công; Tài chính công	1	
	SỞ TÀI CHÍNH						3	
1	Phòng Tổng hợp, Quy hoạch	Chuyên viên về Quản lý kinh tế tổng hợp	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Kinh tế học; Kinh tế phát triển; Thống kê; Quản trị-Quản lý; Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm; Kinh doanh; Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kiến trúc và Quy hoạch; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính	1	
2	Phòng Tài chính đầu tư	Chuyên viên về Quản lý tài chính, ngân sách	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính; Tài chính công; Kế toán; Kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng; Kinh tế phát triển	1	
3	Phòng Quản lý đầu tư ngoài ngân sách	Chuyên viên về quản lý nợ và kinh tế đối ngoại	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Kinh tế học; Kinh tế Quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Quan hệ quốc tế; Ngôn ngữ Anh	1	
	SỞ XÂY DỰNG						1	
1	Phòng quy hoạch kiến trúc và phát triển đô thị	Chuyên viên về quản lý phát triển đô thị	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kiến trúc; Quản lý đô thị; Quản lý xây dựng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Hạ tầng kỹ thuật đô thị; Công trình dân dụng và công nghiệp; Công trình giao thông; Kinh tế xây dựng	1	
	BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH						1	
1	Phòng Quản lý đầu tư, xây dựng và Môi trường	Chuyên viên quản lý đầu tư	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế đầu tư; Quản lý kinh tế; Quản lý công nghiệp; Kinh tế xây dựng	1	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/Chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO						1	
1	Văn phòng Sở	Chuyên viên về Quản lý khoa học, CNTT, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính	1	
	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ						4	
1	Phòng Khoa học và Công nghệ	Chuyên viên về phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (bao gồm cả thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ)	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Hóa học; Nông nghiệp; Quản lý đất đai; Xây dựng; Công nghệ sinh học; Khoa học Môi trường; Luật; Kế toán	1	
2	Phòng Hạ tầng	Chuyên viên về quản lý viễn thông	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Điện tử viễn thông; Công nghệ điện tử; Công nghệ thông tin	1	
3	Phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Chuyên viên quản lý hoạt động đo lường	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Quản trị hệ thống thông tin; Kỹ thuật phần mềm	1	
4	Văn phòng Sở	Pháp chế viên	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật	1	
	SỞ NGOẠI VỤ						2	
1	Phòng Hành chính - Tổ chức	Chuyên viên về công tác người Việt Nam ở nước ngoài	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quan hệ quốc tế; Kinh tế quốc tế; Luật quốc tế; Truyền thông quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Biên phòng.	1	
2	Phòng Ngoại vụ và Biên giới	Chuyên viên về công tác lãnh sự	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quan hệ quốc tế; Kinh tế quốc tế; Luật quốc tế; Truyền thông quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Biên phòng.	1	
	SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH						2	
1	Phòng Quản lý Thể dục, thể thao	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý thể dục thể thao; Huấn luyện thể thao; Giáo dục thể chất.	1	
		Chuyên viên về quản lý thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý thể dục thể thao; Huấn luyện thể thao; Giáo dục thể chất.	1	
	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG						22	
	a) Các phòng thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường						9	
1	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên về tổ chức - biên chế	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Luật; Quản trị nhân lực.	1	
2	Phòng Quản lý tài nguyên đất	Chuyên viên về quản lý đất đai	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai	2	
3	Phòng Quản lý môi trường	Chuyên viên về môi trường	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật Môi trường đô thị; Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.	3	
4	Văn phòng Sở	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; An toàn thông tin.	1	
5	Phòng Kế hoạch, tài chính	Chuyên viên về quản lý đầu tư	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính; Kế toán; Quản trị kinh doanh; Kinh tế quốc tế; Kinh tế nông nghiệp.	2	
	b) Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường						13	
1	Chi cục Trồng trọt và BVTV	Chuyên viên về quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Nông học; Bảo vệ thực vật.	1	
2	Chi cục Chăn nuôi thú y và Thủy sản	Chuyên viên về quản lý chăn nuôi	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y.	2	
3	Chi cục Kiểm lâm							
	Văn phòng Chi cục	Chuyên viên về quản lý lâm nghiệp	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.	1	
		Kiểm lâm viên	Đại học trở lên	Kiểm lâm viên	10.226	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.	2	
	Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên	Kiểm lâm viên	10.226	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.	1	
	Hạt Kiểm lâm khu vực III	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên	Kiểm lâm viên	10.226	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.	1	
	Hạt kiểm lâm khu vực VII	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên	Kiểm lâm viên	10.226	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.	1	
	Hạt kiểm lâm khu vực VIII	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên	Kiểm lâm viên	10.226	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.	1	
	Hạt kiểm lâm khu vực XI	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên	Kiểm lâm viên	10.226	Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.	2	
4	Chi cục Thủy Lợi và Tài nguyên nước	Chuyên viên về Tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật tài nguyên nước	1	

Phụ lục 02
VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CHO TỪNG CƠ QUAN CẤP XÃ NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số 215/TB-SNV ngày 16/9/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La)

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
	TỔNG CỘNG						241	
1	XÃ THUẬN CHÁU						10	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Quản lý công; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Chính sách công; Kinh tế lao động; Quản lý đất đai.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Công nghệ đa phương tiện; Hạ tầng mạng - Truyền dẫn số; mạng máy tính và truyền thông dữ liệu.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực y tế	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng; Điều dưỡng; Y học cổ truyền.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kế toán; Quản trị kinh doanh; Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kiến trúc và Quy hoạch	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kế toán; Kinh tế; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học Kỹ thuật; Kỹ thuật Công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật năng lượng; Thương mại điện tử	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật Địa chất; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Quản lý tài nguyên và môi trường	2	
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học môi trường; Kinh tế nông nghiệp - lâm nghiệp; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên nước; Kỹ thuật tài nguyên nước	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Kế toán; Kế toán - kiểm toán	1	
2	XÃ BÌNH THUẬN						4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch vùng và đô thị; Kiến trúc; Kiến trúc và xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật Địa chất; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Quản lý tài nguyên và môi trường	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Quản lý công; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Chính sách công; Kinh tế lao động; Quản lý đất đai.	1	
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học giáo dục; Giáo dục học; Quản lý giáo dục.	1	
3	XÃ MUỐI NỘI						2	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng cầu đường; Kỹ thuật công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ; Quy hoạch giao thông đô thị.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học giáo dục; Giáo dục học; Quản lý giáo dục.	1	
4	XÃ MƯỜNG KHIÊNG						5	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật Hiến pháp và Luật hành chính; Luật kinh tế; Luật Nhà nước và Pháp luật.	1	
		Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Quản lý công; Luật; Khoa học quản lý.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý công; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Chính sách công; Kinh tế lao động; Quản lý đất đai; Văn thư; Lưu trữ.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực y tế	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng; Điều dưỡng; Y học cổ truyền.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Tài chính công; Kế toán; Kiểm toán; Kế toán-Kiểm toán.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật năng lượng; Công nghệ kỹ thuật điện; điện tử; Quản lý năng lượng; Thương mại điện tử; Kinh doanh thương mại.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học cây trồng; Kinh tế nông nghiệp	1	Tuyển dụng người dân tộc Mông
		Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Thống kê; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Xây dựng; Quản lý dự án.	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Chính sách công; Công nghệ thông tin	2	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Luật; Luật Hiến pháp và Luật hành chính; Luật kinh tế.	1	
6	XÃ MƯỜNG BÁM						8	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật kinh tế; Công nghệ thông tin.	1	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Thống kê; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị Kinh doanh; Xây dựng; Quản lý dự án.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Kỹ thuật công trình xây dựng	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý công nghiệp; Quản lý năng lượng; Thương mại điện tử; Kinh doanh thương mại; Điện.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật Địa chất; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Quản lý tài nguyên và môi trường.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học tự nhiên; Khoa học sự sống; Công nghệ kỹ thuật; Đo lường; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Khoa học quản lý.	1	
7	XÃ MUỖNG É						5	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Tài chính công.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Thống kê; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Quản lý dự án.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực y tế	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng; Điều dưỡng; Y học cổ truyền.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Kinh tế số.	1	
8	XÃ MUỖNG LÂM						4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Luật Kinh tế; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Tài chính- Ngân hàng.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, người có công, bình đẳng giới	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chính sách công; Quản hệ lao động; Bảo hiểm.	1	
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Thương mại điện tử; Kinh tế số; Kinh tế học; Báo chí.	1	
9	XÃ MUỖNG HUNG						10	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế đầu tư; Kế toán; Kiểm toán; Kế toán-Kiểm toán; Kinh tế.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Quản lý xây dựng.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực y tế	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng; Điều dưỡng; Y học cổ truyền.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, người có công, bình đẳng giới	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Chính sách công; Kinh tế lao động; Bảo hiểm; Bảo hộ lao động; Quản lý nhà nước.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý công; Khoa học quản lý; Quản trị văn phòng; Công nghệ thông tin; Quản lý nhà nước.	1	
		Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học quản lý; Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Phát triển nông thôn; Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú ý; Kinh tế nông nghiệp; Nông nghiệp.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kỹ thuật tài nguyên nước; Khoa học môi trường; Quản lý đất đai.	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật kinh tế; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Hành chính học; Chính sách công; Quản trị kinh doanh; Quản lý kinh tế; Công nghệ thông tin.	1	
10	XÃ CHIỀNG KHOONG						5	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch; Kiến trúc; Kiến trúc và xây dựng; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Xây dựng cầu đường.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Thương mại điện tử; Kế toán - Kiểm soát - Kiểm toán; Quản lý kinh tế.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Dân tộc học; Tôn giáo học; Xã hội học; Quản lý nhà nước.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Kinh tế số.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Quản lý nhà nước.	1	
11	XÃ NẬM TY						3	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu.	1	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch; Kiến trúc; Đô thị học; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông.	1	
12	XÃ SỐNG MÃ						8	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Quản lý xây dựng; Xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; điểm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Trồng trọt; Nông học; Chăn nuôi; thú y; Kinh tế nông nghiệp.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài nguyên và Môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật tài nguyên nước.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Hành chính học; Quản lý nhà nước; Quản trị Văn phòng	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực tư pháp	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính.	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chuyên viên 1: Luật Kinh tế; Quản trị-Luật.	1	
			Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chuyên viên 2: Quản trị kinh doanh; chính sách công; Quản trị-Quản lý.	1	
			Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chuyên viên 3: Công nghệ thông tin; Khoa học công nghệ; Khoa học máy tính.	1	
13	XÃ CHIỀNG SƠ						4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch; Kiến trúc; Đô thị học; Kiến trúc và xây dựng; Kiến trúc công trình; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Công nghệ kỹ thuật giao thông.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Kinh tế số; Báo chí; Kinh tế học; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện.	1	
14	XÃ YÊN CHÂU						2	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch; Kiến trúc; Đô thị học; Kiến trúc và xây dựng; Kiến trúc công trình; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng cầu đường; Quy hoạch giao thông đô thị; Công nghệ kỹ thuật giao thông.	1	
15	XÃ LÔNG PHIẾNG						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng cầu đường; quy hoạch giao thông đô thị; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật công trình giao thông; Kinh tế vận tải	1	
16	XÃ YÊN SON						1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
17	XÃ CHIỀNG SẠI						5	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	Chuyên viên		Dân tộc học; Tôn giáo học; Quản lý nhà nước.	1	
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Tài chính công; Tài chính; Kế toán; Kinh tế.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Quản lý kinh tế; Kinh tế phát triển; Quản trị kinh doanh; Luật Kinh tế; Quản trị kinh doanh	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Quản lý nhà nước; Công nghệ thông tin	1	
18	XÃ XÍM VÀNG						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, điểm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp	1	
19	XÃ BẮC YÊN						3	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật địa chất; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Quản lý tài nguyên và môi trường; Địa chính; Khoa học đất.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; điểm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế nông nghiệp; Nông nghiệp chất lượng cao; Kỹ thuật cấp thoát nước; Lâm nghiệp; Lâm sinh; Quản lý kinh tế; Luật kinh tế; Nuôi trồng thủy sản.	1	
20	XÃ TÀ XỨA						3	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản lý văn hóa; Du lịch	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Đo đạc bản đồ; Địa chính; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	1	
21	Xã Tả Khoa						1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin	1	
22	Xã Chiềng Hoa						3	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế học; Thống kê; Tài chính-Ngân hàng; Xây dựng; Quản lý xây dựng; Quản trị Kinh doanh	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí	1	
23	Xã Chiềng Mai						4	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; điểm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Nông nghiệp; Nông nghiệp chất lượng cao; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật cấp thoát nước; Khoa học cây trồng; Khoa học đất; Khoa học môi trường; Kinh tế nông nghiệp	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kỹ thuật tài nguyên nước; Khoa học môi trường.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học tự nhiên; Khoa học sự sống; Công nghệ kỹ thuật; Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu.	1	
24	Xã Chiềng Sung						5	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Quản trị kinh doanh; Quản lý công; Luật; Khoa học quản lý; Công nghệ thông tin.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Kỹ thuật công trình xây dựng.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản trị nhân lực; Quản lý đất đai; Chính sách công; Quản lý công; Luật.	1	
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
25	Xã Mường Lèo						4	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính; Kế toán; Tài chính công; Tài chính - Ngân hàng.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản trị văn phòng; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực.	1	
26	Xã Đoàn Kết						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Khoa học máy tính; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí	1	
27	Xã Tân Yên						10	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Đo đạc bản đồ; Quản lý đất đai; Quản trị nhân lực	1	
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Thương mại điện tử; Tài chính - ngân hàng; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Quản lý đô thị; Xây dựng dân dụng; Quy hoạch xây dựng	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; Công nghệ sinh học; Địa chất học; Khoa học môi trường; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kỹ thuật tài nguyên nước.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y; Kinh tế nông nghiệp; Nông nghiệp.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Khoa học quản lý; Quản trị nhân lực; Công nghệ thông tin	1	
		Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế phát triển; Kỹ thuật xây dựng; Quản lý đất đai; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Quản trị kinh doanh	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị kinh doanh; Tài chính - ngân hàng; Kỹ thuật xây dựng; Chính sách công	1	
28	PHƯỜNG VĂN SƠN						6	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thực phẩm; Địa chất học; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Khoa học cây trồng; Khoa học đất; Kinh tế nông nghiệp; Kỹ thuật tài nguyên nước; Lâm nghiệp	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế phát triển; Kinh tế nông nghiệp	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật Địa chất; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Quản lý tài nguyên và môi trường.	2	
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch; Kiến trúc; Kiến trúc và xây dựng; Kiến trúc công trình; Xây dựng dân dụng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Công nghệ kỹ thuật giao thông.	1	
29	PHƯỜNG THẢO NGUYỄN						2	
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên về lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng cầu đường; Quy hoạch giao thông đô thị; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kinh tế vận tải; Quy hoạch vùng và đô thị.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, người có công, bình đẳng giới	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Chính sách công; Kinh tế lao động; Bảo hiểm; Bảo hộ lao động	1	
30	XÃ VĂN HỒ						2	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Phát triển nông thôn; Khoa học cây trồng; Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y; Kinh tế nông nghiệp; Nông nghiệp.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Khoa học môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kỹ thuật tài nguyên nước.	1	
31	XÃ MƯỜNG BANG						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Quản lý đô thị; Xây dựng dân dụng; Quy hoạch vùng và đô thị.	1	
32	XÃ TƯỜNG HẠ						1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Kỹ thuật công trình xây dựng.	1	
33	XÃ TÂN PHONG						1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Quản lý nhà nước; Quản trị văn Phòng; Quản trị kinh doanh; Quản lý nhân lực; Công nghệ thông tin; Quản lý Giáo dục.	1	
34	XÃ SUỐI TỌ						1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý.	1	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
35	XÃ MUỜNG CHIỀN						1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai	1	
36	PHƯỜNG TỔ HIỆU						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh Dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tôn giáo học; Dân tộc học; Dân tộc; Xã hội học.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Kinh tế; Xây dựng; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Quản lý đất đai.	1	
37	XÃ CHIỀNG KHUỜNG						5	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kế toán - Kiểm soát - Kiểm toán; Quản lý Kinh tế	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Khoa học hành chính; Quản lý công.	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chuyên viên 1: Công nghệ thông tin; an toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Kinh tế số.	1	
			Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chuyên viên 2: Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kinh tế nông nghiệp.	1	
			Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Chuyên viên 3: Quản lý Công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật điện; điện tử; Kinh tế; Kinh doanh thương mại; Quản trị kinh doanh; Tài chính.	1	
38	XÃ HUỖI MỘT						4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kế toán - Kiểm soát - Kiểm toán; Quản lý kinh tế.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Địa chính.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Kinh tế.	1	
39	XÃ PÁC NGÀ						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Quản lý nhà nước; Công nghệ thông tin.	1	
40	XÃ MUỜNG BÚ						5	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Kiến trúc; Kỹ thuật xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Xây dựng dân dụng; Quy hoạch vùng và đô thị	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Kinh doanh thương mại; Quản trị kinh doanh; Tài chính; Thương mại điện tử; Quản lý công nghiệp; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế học; Thống kê; Tài chính - Ngân hàng; Xây dựng; Quản lý xây dựng; Quản lý dự án; Kinh tế đối ngoại	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tôn giáo học; Dân tộc học; Dân tộc; Luật.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Kinh tế số; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí.	1	
41	XÃ NGỌC CHIỀN						4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Kiến trúc; Kỹ thuật xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Xây dựng dân dụng; Quy hoạch vùng và đô thị.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Quản trị kinh doanh; Quản lý đất đai; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước	1	
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Kinh tế số; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí.	1	
42	XÃ CHIỀNG MUNG						4	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý khoa học công nghệ; Hệ thống thông tin quản lý.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực y tế	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng; Điều dưỡng; Y học cổ truyền.	1	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Kiến trúc; Kỹ thuật xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Xây dựng dân dụng; Quy hoạch vùng và đô thị.	1	
43	XÃ PHIẾNG CÀM						5	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Quản lý công.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính; Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Kiểm toán.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Thống kê; Tài chính - Ngân hàng; Xây dựng; Quản lý xây dựng; Quản lý dự án.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; điểm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Môi trường và bảo vệ môi trường; Khoa học môi trường.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường.	1	
44	XÃ PHIẾNG PÀN						4	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về lĩnh vực tư pháp	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật học; Luật hành chính; Luật dân sự.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kiến trúc; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật hạ tầng đô thị; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Cấp thoát nước; Kinh tế và quản lý đô thị; Quản lý đô thị và công trình.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Giao thông; Kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Xây dựng cầu đường bộ; Kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật hạ tầng đô thị; Quy hoạch giao thông; Quản lý đô thị và công trình; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông.	1	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Hành chính học; Luật; Luật hành chính; Chính sách công; Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; kỹ thuật phần mềm; Quản trị văn phòng.	1	
	XÃ MƯỜNG LẠN						5	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Tài chính công; Kiểm toán; Tài chính.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Chính sách công; Kinh tế lao động; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước.	1	
		Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật phần mềm; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin quản lý; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin.	1	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Quản lý nhà nước; Chính sách công; Công nghệ thông tin.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật Kinh tế; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Quản trị văn phòng; Khoa học hành chính; Quản trị nhân lực; Công nghệ thông tin.	1	
46	XÃ PÚNG BÁNH						3	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Logistic và quản lý chuỗi cung ứng; Kinh doanh thương mại; Quản trị kinh doanh.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; điểm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế nông nghiệp; Nông nghiệp; Lâm nghiệp; Quản trị kinh doanh.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
47	XÃ SÓP CỘP						1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; truyền thông đa phương tiện.	1	
48	XÃ LÔNG SẬP						4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Tài chính công; Kiểm toán; Kế toán-Kiểm toán.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, điểm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Phát triển nông thôn; Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y; Kinh tế nông nghiệp; Nông nghiệp.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; truyền thông đa phương tiện.	1	
49	XÃ BỐ SINH						4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kiến trúc; Quy hoạch vùng và đô thị; Kỹ thuật hạ tầng đô thị; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Cấp thoát nước; Kinh tế và quản lý đô thị; Quản lý đô thị và công trình.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Thống kê; Tài chính - Ngân hàng; Quản lý xây dựng; Quản lý dự án.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản lý công; Khoa học quản lý; Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Công nghệ thông tin.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực tư pháp	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật	1	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
50	PHƯỜNG CHIỀNG AN						3	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật năng lượng; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản trị văn phòng; Quản trị kinh doanh; Kế toán; Tài chính	1	
51	XÃ CHIỀNG HẠC						2	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính công; Quản trị kinh doanh.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về lĩnh vực đối ngoại	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản trị kinh doanh; Quan hệ quốc tế.	1	
52	XÃ CHIỀNG LA						2	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật tài nguyên nước.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật năng lượng; Công nghệ kỹ thuật hóa học; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử.	1	
53	XÃ CHIỀNG LAO						8	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực y tế	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng; Điều dưỡng; Y học cổ truyền.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Dân tộc; Tôn giáo; Giáo dục chính trị.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Kinh tế số.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Tài chính.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng cầu đường.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Nông nghiệp công nghệ cao.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Khoa học môi trường; Luật kinh tế.	1	
	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Luật.	1	
54	XÃ CHIỀNG SON						2	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật Kinh tế; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý công; Kinh tế; Quản trị Văn phòng.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kiến trúc; Kỹ thuật hạ tầng đô thị; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kinh tế và quản lý đô thị; Quản lý đô thị và công trình.	1	
55	XÃ LONG HỆ						5	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Quản lý nhà nước; Chính sách công; Công nghệ thông tin.	2	Tuyển dụng người dân tộc Mông
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí; Báo chí và Truyền thông.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Tài chính công; Kế toán; Kiểm toán; Kế toán-Kiểm toán; Quản trị kinh doanh.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế; Quản lý kinh tế; Tài chính - Kế toán; Luật kinh tế.	1	
56	PHƯỜNG MỘC CHÁU						4	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật trắc địa bản đồ.	1	
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch; Kiến trúc; Đô thị học; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật giao thông; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật xây dựng.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật công nghiệp; Công nghệ thực phẩm; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Kinh tế.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
57	PHƯỜNG MỘC SON						3	

STT	Tên đơn vị	Vị trí việc làm tuyển dụng	Trình độ yêu cầu	Ngạch công chức		Yêu cầu ngành/chuyên ngành tuyển dụng theo vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Ghi chú
				Tên ngạch	Mã ngạch			
1	2	3	4	5	6	7	8	10
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Quản lý khoa học và công nghệ; Kinh tế phát triển.	1	
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Quy hoạch; Kiến trúc; Đô thị học; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật giao thông; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng.	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ.	1	
58	XÃ MƯỜNG GIỐN						1	
	Phòng kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - Kế toán; Tài chính.	1	
59	XÃ NẬM LẬU						1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kỹ thuật hạ tầng đô thị; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kinh tế và quản lý đô thị; Quản lý đô thị và công trình.	1	
60	XÃ PHIÊNG KHOÀI						3	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục.	1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Tài chính công; Kiểm toán; Kế toán- Kiểm toán.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế học; Thống kê; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Tài chính công; Kiểm toán; Quản trị kinh doanh; Quản lý dự án	1	
61	XÃ TÀ HỘC						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kinh tế phát triển; Kinh tế công; Thống kê; Kinh tế; Công nghệ thông tin.	1	
62	MAI SON						10	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Kỹ thuật công nghiệp; Điện; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Quản trị kinh doanh; Luật kinh tế.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Tài chính - ngân hàng; Tài chính công; Kiểm toán; Tài chính.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	1	
	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Bản đồ học; Quản lý tài nguyên và Môi trường.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý tài nguyên và môi trường; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ môi trường; Kỹ thuật tài nguyên nước.	1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Nội vụ	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Quản lý đất đai; Chính sách công; Quản lý công; Văn thư; Lưu trữ; Luật; Công tác thanh niên.	1	
		Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Kinh tế số.	1	
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, quản trị công sở	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Khoa học quản lý; Khoa học hành chính; Quản trị văn phòng.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực tư pháp	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính.	1	
63	KIM BON						2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục; Tâm lý học giáo dục; Công nghệ thông tin.	1	
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Thương mại điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Kinh tế số.	1	

Phụ lục 03

VỊ TRÍ VIỆC LÀM ĐƯỢC TUYỂN DỤNG CHUNG CHO NHIỀU CƠ QUAN SỬ DỤNG CÔNG CHỨC KHÁC NHAU

(Kèm theo Thông báo số 215/TB-SNV ngày 16/9/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La)

TT	Vị trí tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ chuyên môn			Tổng số lượng	Cụ thể	Đơn vị tuyển dụng		Ghi chú
		Trình độ	Ngạch công chức	Ngành, chuyên ngành			Đơn vị trực tiếp sử dụng công chức	Đơn vị sử dụng công chức	
TỔNG CỘNG					17	17			
1	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Đại học trở lên	Chuyên viên (mã ngạch: 01.003)	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý thông tin;	4	1	Văn phòng HĐND-UBND	UBND xã Chiềng Sơ	
						1		UBND xã Chiềng Sại	
						1		UBND xã Sông Mã	
						1		UBND xã Bình Thuận	
2	Kế toán viên	Đại học trở lên	Kế toán viên (mã ngạch: 06.031)	Kế toán; Kiểm toán; Tài chính	8	1	Văn phòng HĐND-UBND	UBND xã Mường Sại	
						1		UBND xã Nậm Ty	
						1		UBND xã Bình Thuận	
						1		UBND xã Tân Yên	
						1		UBND phường Vân Sơn	
						1		UBND xã Phiêng Cằm	
						1		UBND xã Mường Bú	
						1		UBND xã Chiềng Lao	
3	Văn thư viên	Đại học trở lên	Văn thư viên (mã số: 02.007)	Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học	5	1	Văn phòng Sở	Sở Giáo dục và Đào tạo	
						1	Văn phòng HĐND-UBND	UBND xã Bình Thuận	
						1		UBND xã Chiềng Mung	
						1		UBND xã Mường Hung	
						1		UBND xã Chiềng Sơ	